

Về việc giải trình chênh lệch kết quả hoạt
động sản xuất kinh doanh

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2019

GIẢI TRÌNH

CHÈNH LỆCH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY 9 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018

Thực hiện quy định của Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính. Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội xin được thuyết minh, giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 so với 9 tháng đầu năm 2018 cụ thể như sau:

I – MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ SẢN LƯỢNG, DOANH THU VÀ CHI PHÍ

* Chỉ tiêu doanh thu, chi phí.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	9 tháng 2018	9 tháng 2019	C/lệch
1	Doanh thu, thu nhập khác	1.980.400	1.983.407	3.007
	+ DT thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.946.190	1.964.050	17.860
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	8.236	12.194	3.958
	+ Thu nhập khác	25.974	7.163	-18.811
2	Chi phí	1.985.447	1.956.957	-28.490
	+ Giá vốn hàng bán	1.756.950	1.712.892	-44.058
	+ Chi phí tài chính	29.704	46.111	16.407
	+ Chi phí bán hàng	158.516	160.259	1.743
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.508	35.069	-3.439
	+ Chi phí khác	1.769	2.626	857
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-5.047	26.450	31.497

* Chỉ tiêu về sản lượng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	9 tháng 2018	9 tháng 2019	So sánh
1	2	3	4	5	6 = 5:4 (%)
1	Tấn.Km hàng hóa	1.000 Tấn Km	1.527.070	1.430.322	93,66%
2	Hành khách Km	1.000 HK Km	1.381.403	1.287.940	93,23%
3	Tấn.Km hành lý	1.000 Tấn Km	15.525	13.458	86,69%
4	Tấn.Km tính đổi	1.000 Tấn Km	2.923.998	2.731.720	93,42%
5	Tổng doanh thu vận tải	Triệu đồng	1.763.951	1.771.487	100,43%
	+ DT vận tải hàng hóa	Triệu đồng	626.695	612.476	97,73%
	+ DT vận tải hành khách	Triệu đồng	1.113.363	1.139.223	102,32%
	+ DT vận tải hành lý	Triệu đồng	20.231	17.949	88,72%
	+ DT vận tải khác	Triệu đồng	3.662	1.839	50,22%

II - THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH NGUYÊN NHÂN CHÊNH LỆCH

1) Chênh lệch về doanh thu, thu nhập khác.

Tổng doanh thu và thu nhập khác 9 tháng đầu năm 2019 so cùng kỳ 2018 tăng **3,007 tỷ đồng**, trong đó:

- Doanh thu cung cấp dịch vụ và hàng hóa tăng:	17,860 tỷ đồng
- Doanh thu cung hoạt động tài chính tăng:	3,958 tỷ đồng
- Thu nhập khác giảm:	18,811 tỷ đồng

2) Chênh lệch về chi phí.

So với 9 tháng đầu năm 2018, tổng chi phí 9 tháng đầu năm 2019 giảm: **28,490 tỷ đồng**, trong đó:

- Giá vốn hàng bán giảm:	44,058 tỷ đồng
- Chi phí tài chính tăng:	26,407 tỷ đồng
- Chi phí bán hàng tăng:	1,743 tỷ đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm:	3,439 tỷ đồng
- Chi phí khác tăng:	0,857 tỷ đồng

3) Chênh lệch về kết quả hoạt động SXKD (lợi nhuận trước thuế).

Kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2018 (lỗ): 5,047 tỷ đồng

Kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2019 (lãi): 26,450 tỷ đồng

So với 9 tháng đầu năm 2018, lợi nhuận kế toán trước thuế 9 tháng đầu năm 2019 tăng: **31,947 tỷ đồng** do một số các nguyên nhân chủ yếu sau:

* *Về doanh thu:* Tổng giá trị doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa, doanh thu tài chính và thu nhập khác 9 tháng đầu năm 2019 so 9 tháng đầu năm 2018 tăng **3,007 tỷ đồng** là do”

- Doanh thu cung cấp dịch vụ và hàng hóa tăng: **17,860 tỷ đồng**.

Từ biểu tình hình thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản trên cho thấy hầu hết các chỉ tiêu thực hiện sản lượng 9 tháng đầu năm 2019 so 9 tháng đầu năm 2018 đều thấp hơn (*chỉ đạt từ 86,69% đến 93,66%*). Tuy nhiên về tổng doanh thu đạt 100,43%, trong đó doanh thu vận tải hành khách tăng 2,32% (tương ứng với giá trị doanh thu tăng **25,860 tỷ đồng**), còn lại doanh thu vận tải hàng hóa, hành lý, doanh thu vận tải khác và các khoản doanh thu từ các hoạt động khác đều thấp hơn cùng kỳ đã làm cho doanh thu giảm xấp xỉ **08 tỷ đồng**. Việc doanh thu vận tải hành khách tăng lên là do Công ty điều chỉnh, thay đổi chính sách giá cước đường sắt từng tuyến, chặng và thời điểm, cụ thể: Giá cước hành khách năm 2019 so 2018 tăng từ 3% đến 5% đã làm cho doanh thu vận tải hành khách tăng.

- Tận dụng các khoản tiền nhân rồi trong thanh toán, Công ty linh hoạt vận dụng thông qua các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn đã làm cho doanh thu hoạt động tài chính tăng **3,958 tỷ đồng**.

- Thu nhập khác 9 tháng đầu năm 2019 giảm so 9 tháng đầu năm 2018 **18,811 tỷ đồng** do năm 2018 Công ty tổ chức bán đấu giá thanh lý 250 toa xe hết niên hạn sử dụng. Nội dung này 9 tháng đầu năm 2019 chưa phát sinh.

* **Về chi phí:** Ngoài những khoản mục chi phí tăng, giảm tương ứng theo tỷ lệ tăng giảm sản lượng và doanh thu. Tổng chi phí 9 tháng đầu năm 2019 so 9 tháng đầu 2018 giảm **28,490 tỷ đồng** do một số nguyên nhân cơ bản, chủ yếu sau:

- Chi phí giá vốn hàng bán 9 tháng đầu năm 2019 so cùng kỳ 2018 giảm: **44,058 tỷ đồng** do:

+ **Tiền thuê sử dụng đất tại địa chỉ số 551 Nguyễn Văn Cừ - Gia Lâm - Hà Nội giảm 14,739 tỷ đồng**, nguyên nhân:

Năm 2018 Cơ quan thuế xác định lại giá thuê sử dụng đất từ năm 2016-2018 tại 551 Nguyễn Văn Cừ - Gia Lâm - Hà Nội làm cho chi phí thuê sử dụng đất cao hơn 9 tháng đầu năm 2019 xấp xỉ **09 tỷ đồng**. Ngoài ra năm 2019 Chi cục Thuế Long Biên - Hà Nội điều chỉnh giảm đơn giá thuê đất từ 368 ngàn đồng/m² xuống 181 ngàn đồng/m² theo quy định làm cho tiền thuê sử dụng đất 9 tháng đầu năm 2019 giảm so 9 tháng đầu năm 2018 xấp xỉ **5,637 tỷ đồng**.

- Cân đối việc khai thác, sử dụng toa xe phù hợp với nhu cầu thực tế SXKD từ đó điều chỉnh kế hoạch sửa chữa nhỏ toa xe cũng như công tác chỉnh bị, khám chữa dọc đường hợp lý đã làm cho chi phí SCN và chỉnh bị khám chữa toa xe giảm **9,438 tỷ đồng**.

- Chi phí nhiên liệu chạy máy phát điện giảm **5,025 tỷ đồng** do Công ty điều chỉnh giảm định mức tiêu hao nhiên liệu, đồng thời giá nhiên liệu mua vào bình quân 9 tháng đầu năm 2019 giảm so 9 tháng đầu năm 2018 ≈ 200 – 300 đồng/lít.

- Chi phí phục vụ hành khách 9 tháng đầu năm 2019 giảm so cùng kỳ năm 2018 **12,315 tỷ đồng** do: Năm 2019 Công ty chuyển đổi hình thức phục vụ, dừng việc thử nghiệm cấp miễn phí suất ăn chế biến sẵn sang kinh doanh chế biến trực tiếp trên tàu để phục vụ hành khách.

- Công tác đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ giảm so cùng kỳ giảm **1,010 tỷ đồng** do giảm chi phí đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ phục vụ hành khách trên các đoàn tàu khách của Công ty (Đã đào tạo xong năm 2018).

- Do tái cơ cấu, tinh giảm bộ máy và sắp xếp, sáp nhập một số Chi nhánh vận tải cho phù hợp với tình hình thực tế đã làm giảm chi phí thuê CSHT của các Chi nhánh khai thác vận tải đường sắt thuộc Tổng công ty đường sắt Việt nam là **1,157 tỷ đồng**.

- Chi phí Tài chính 9 tháng đầu năm 2019 tăng so 9 tháng đầu năm 2018: **16,407 tỷ đồng** do phát sinh khoản chi phí lãi vay phải trả ngân hàng của 02 Dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác và sử dụng là dự án “Đầu tư mới 30 TXK chạy tuyến Hà Nội – TP HCM” và dự án “Cải tạo nâng cấp 30 toa xe khách”.

- Chi phí bán hàng 9 tháng đầu năm 2019 so cùng kỳ năm 2018 tăng: **1,743 tỷ đồng** do năm 2019 Công ty phân loại lại và hạch toán bóc tách riêng chi phí đối với khoản chênh lệch thanh toán sử dụng phần mềm bán vé điện tử đã trả Tổng công ty ĐSVN với Công ty cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm **3,439 tỷ đồng** do: Bố trí sắp xếp lại và tinh giảm lao động cho phù hợp với nhu cầu thực tế đã làm cho các khoản chi chế độ người lao động (các khoản bảo hiểm, KPCĐ và các khoản chế độ khác...) giảm **0,581 tỷ đồng**. Chi phí thuê sử dụng đất giảm **0,510 tỷ đồng** do bàn giao phần diện tích đất tại số 2A Khâm

thiên để chi nhánh thực hiện nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Ngoài ra Công ty hạch toán điều chỉnh giảm chi phí quản lý doanh nghiệp theo biên bản thanh tra thuế khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi (công nợ phải thu từ các đơn vị, doanh nghiệp bên ngoài do đã trả trợ cấp thôi việc cho người lao động) với số tiền là: **2,232 tỷ đồng**.

Với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể CB, CNV chức và người lao động trong Công ty nên tổng doanh thu và thu nhập khác 9 tháng đầu năm 2019 tăng **3,008 tỷ đồng**, đồng thời đã tiết kiệm và giảm chi phí **28,490 tỷ đồng** đã làm cho kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 so cùng kỳ 2018 chênh lệch: **31,947 tỷ đồng**

Trên đây là một số nguyên nhân cơ bản làm cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 so 9 tháng đầu năm 2018 có sự thay đổi cơ bản.

Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính báo cáo và giải trình./.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước (Báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo);
- Hội đồng quản trị Công ty;
- TB kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu VT, TC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hồng Linh